DANH SÁCH SINH VIÊN ĐHCQ

BỊ CẢNH BÁO HỌC TẬP 3 LẦN LIÊN TIẾP, NĂM HỌC:2016-2017, 2017-2018, 2018-2019

Danh sách 3

	Khoa Viện Nông nghiệp - Tài nguyên				
172	K54D850101K1 - QLTN và MT	Lín Nguyễn Thái Học	135D8501010308	1.65	3
173	K54D850101K1 - QLTN và MT	Nguyễn Minh Tuấn	135D8501010002	1.57	3
174	K54D850101K11 - QLTN và MT	Lê Duy Mạnh	135D8501010595	1.71	3
175	K54D850101K12 - QLTN và MT	Nguyễn Trung Kiên	135D8501010659	1.71	3
176	K54D850101K2 - QLTN và MT	Nguyễn Thị Hà	135D8501010078	1.79	3
177	K54D850101K2 - QLTN và MT	Lô Văn Tài	135D8501010094	1.71	3
178	K54D850101K5 - QLTN và MT	Trần Nguyên Quân	135D8501010277	1.69	3
179	K54D850101K5 - QLTN và MT	Nguyễn Thanh Tài	135D8501010281	1.66	3
180	K54D850101K5 - QLTN và MT	Bùi Thị Lệ Thúy	135D8501010190	1.70	3
181	K54D850101K8 - QLTN và MT	Lê Hồng Thái	135D8501010502	1.77	3
182	K54D850103K1 - QLĐĐ	La Anh Tuấn	135D8501030148	1.36	3
183	K54D850103K2 - QLĐĐ	Nguyễn Ngọc Bảo	135D8501030143	1.68	3
184	K54D850103K3 - QLĐĐ	Nguyễn Văn Hoàng	135D8501030272	1.65	3
185	K54D850103K3 - QLĐĐ	Vũ Phi Hùng	135D8501030270	1.73	3
186	K54D850103K3 - QLĐĐ	Hoàng Long	135D8501030020	1.78	3
187	K54D850103K4 - QLĐĐ	Lý Thị Nhâm	135D8501030174	1.60	3
188	K54D850103K4 - QLĐĐ	Phan Văn Thế	1252052678	1.53	3
189	K54D850103K5 - QLĐĐ	Nguyễn Bồ Câu	135D8501030207	1.64	3
190	K54_NONGHOC	Lương Văn Tặm	135D6201090035	1.76	3
191	K55K - Nuôi trồng thủy sản	Phạm Đình Hảo	145D6203010021	1.57	3
192	K55K1 - Quản lý đất đai	Trần Tuấn Anh	145D8501030055	2.50	3
193	K55K1 - Quản lý đất đai	Trần Mạnh Cường	145D8501030020	1.79	3
194	K55K1 - Quản lý đất đai	Lô Đức Dậu	145D8501030010	2.04	3
195	K55K1 - Quản lý đất đai	Nguyễn Văn Tuấn	145D8501030053	1.57	3
196	K55K2 - QLTN và MT	Vi Nhật Mạnh	145D8501010158	1.45	3
197	K55K2 - Quản lý đất đai	Đặng Đình Vinh	145D8501030080	1.37	3
198	K55K2 - Quản lý đất đai	Nguyễn Thị Xoan	145D8501030099	1.54	3
199	K55K3 - QLTN và MT	Nguyễn Duy Mạnh	145D8501010022	1.64	3
200	K55K3 - QLTN và MT	Lô Văn Nhuần	145D8501010065	1.73	3
201	K55K4 - QLTN và MT	Đỗ Ngô Tiến Thành	145D8501010224	1.38	3
202	K55K5 - QLTN và MT	Mai Xuân Minh	145D8501010182	1.58	3
203	K55K6 - QLTN và MT	Lê Tuấn Vũ	145D8501010290	1.79	3
204	53K2307	Nguyễn Đình Nhật	1253072381	1.76	3
205	53K3205	Đàm Minh Hoàn	1252052649	1.67	3
206	53K3307	Phạm Thị Thảo Nguyên	1253072332	1.73	3
207	53K4205	Trương Thị Minh	1252056527	1.59	3

Danh sách có 36 SV bị cảnh báo kết quả học tập./.